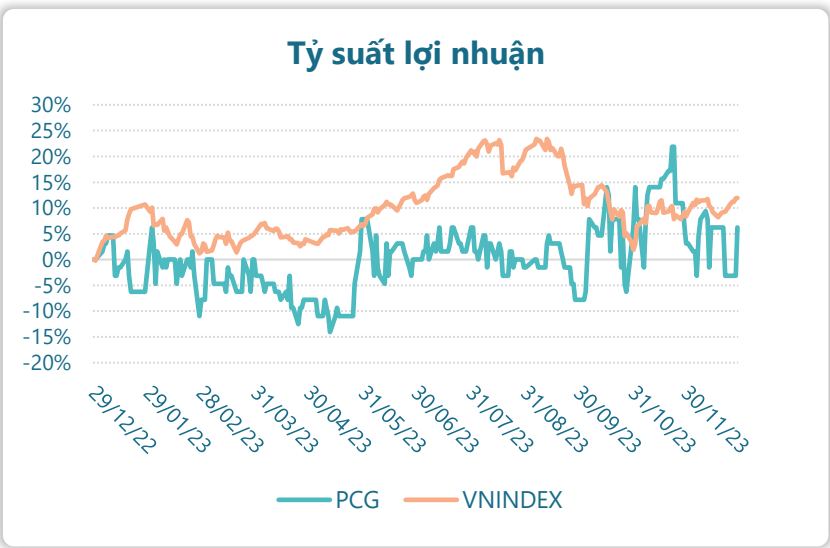
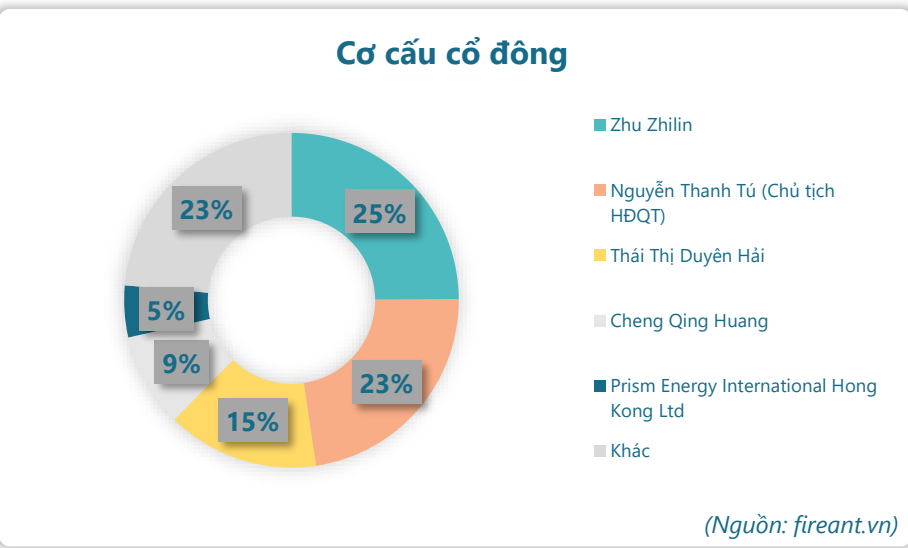
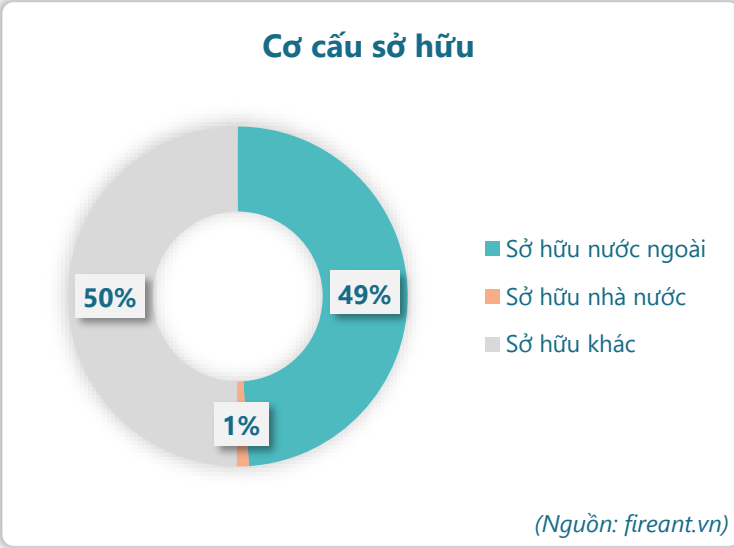
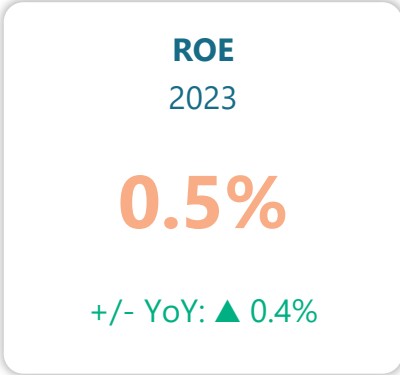
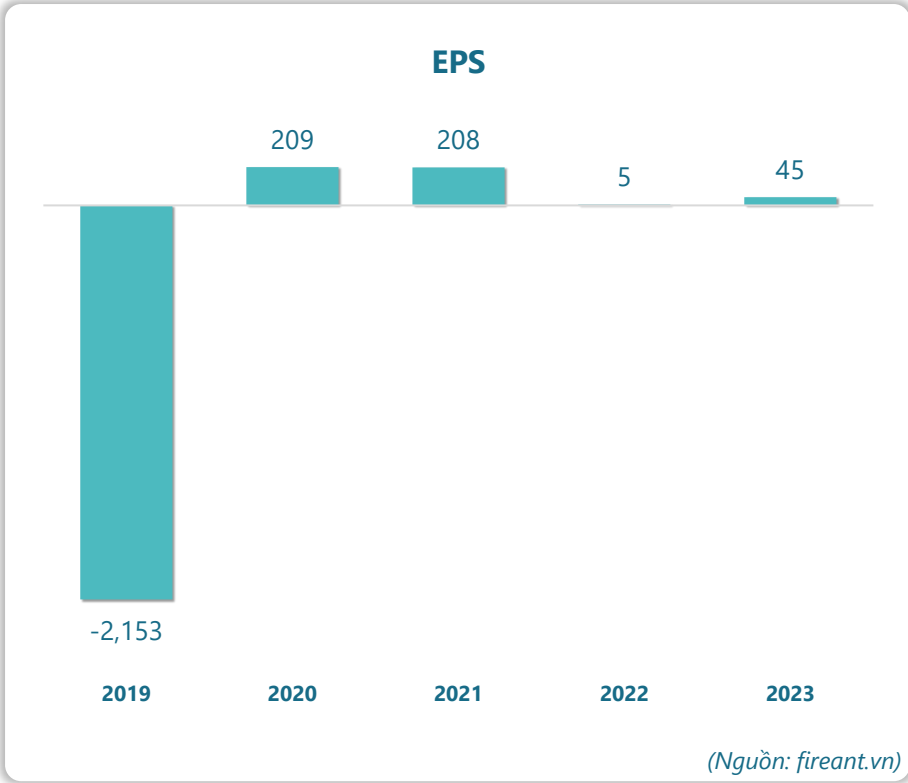
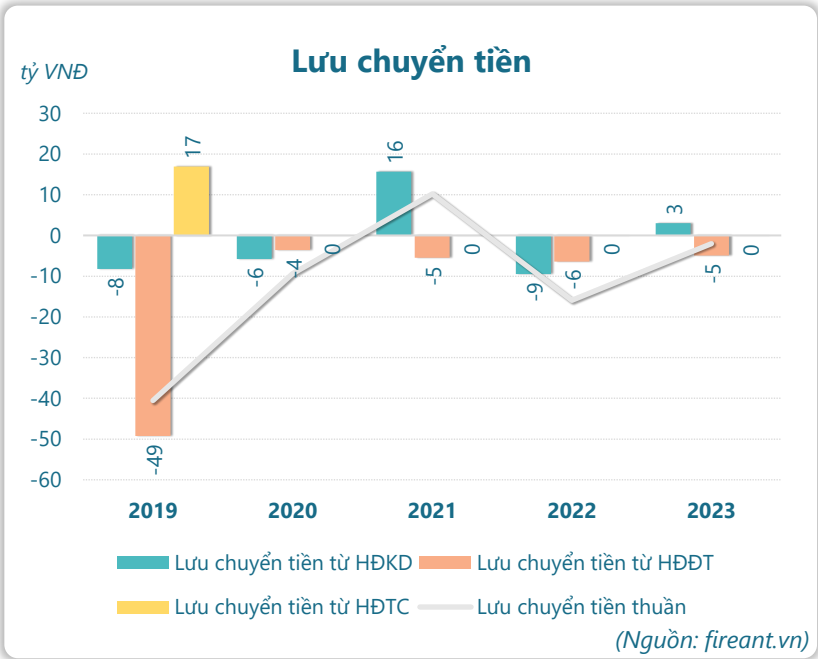
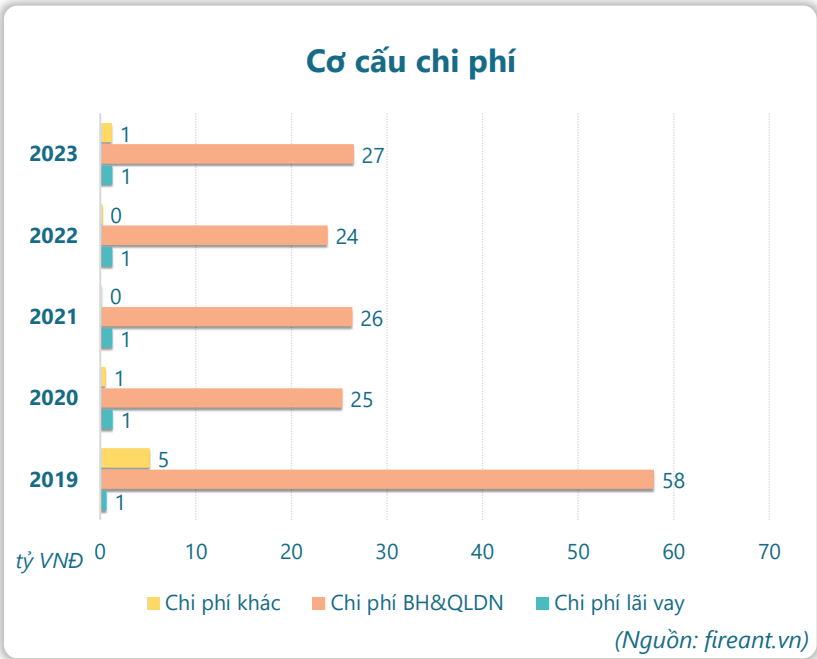
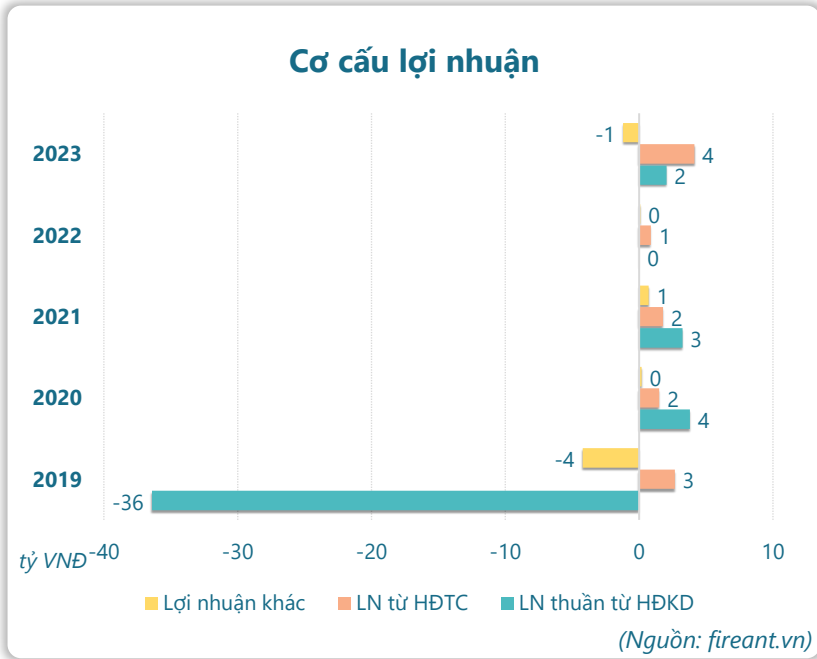
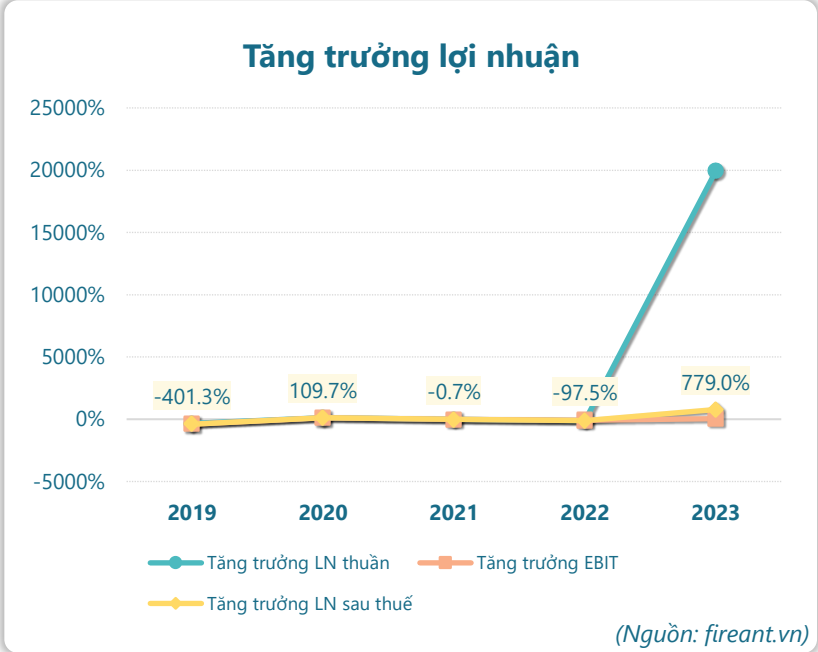
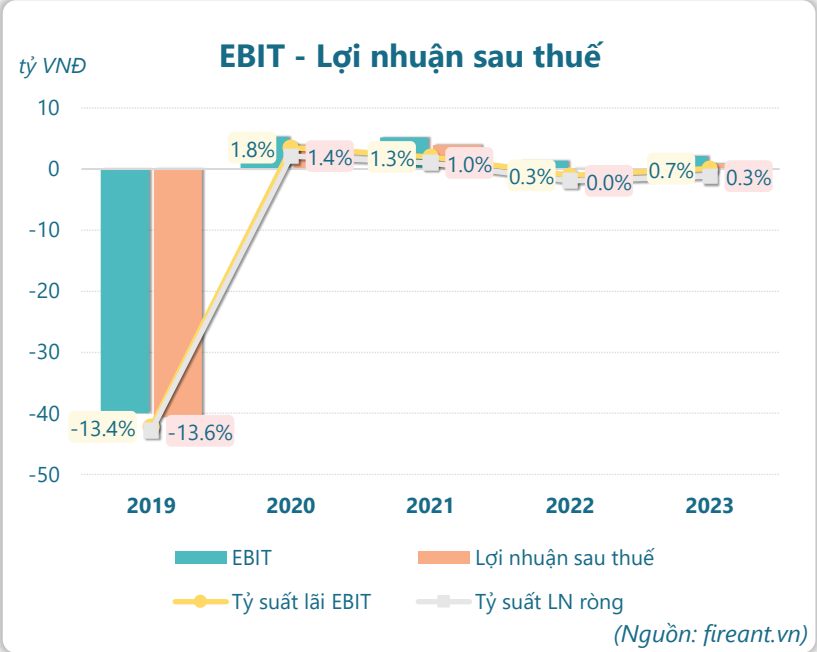
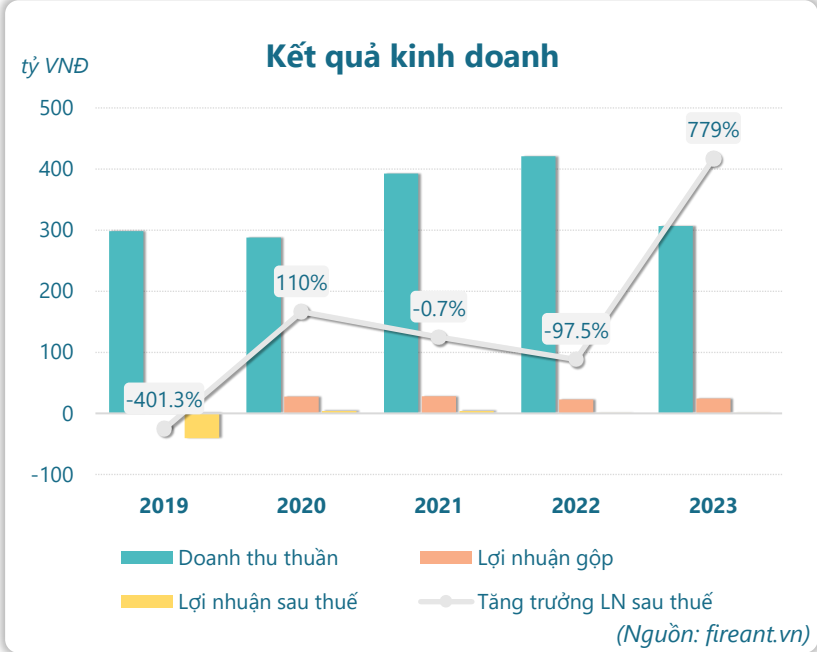


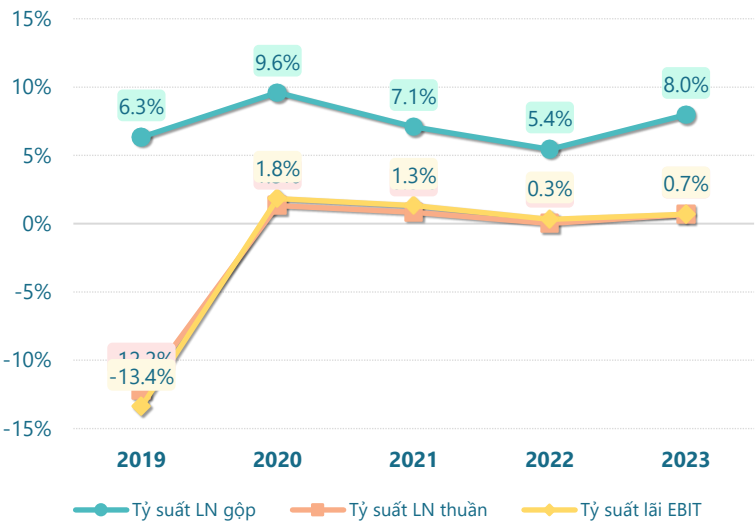
Ngày	6,800 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.6%	4.6%	1.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	5,500 - 7,800
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	128
Số lượng CPLH (CP)	18,870,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,340
Sở hữu nước ngoài	48.9%
Beta	0.03
EPS	45
P/E	150.3



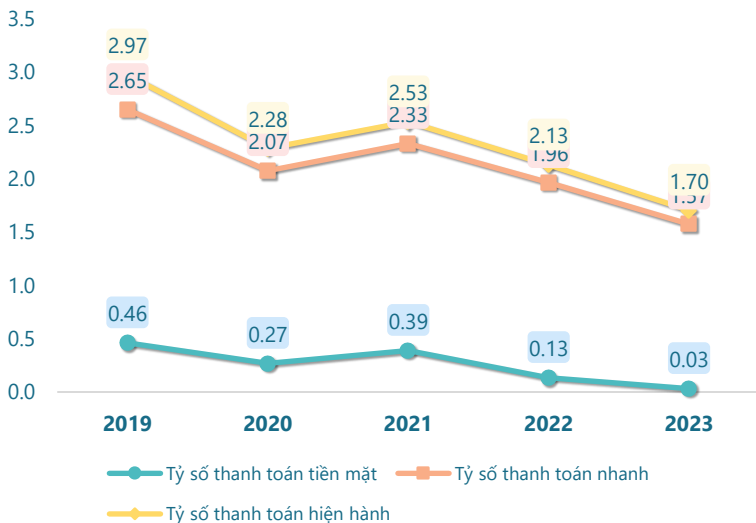


Tỷ suất lợi nhuận



(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



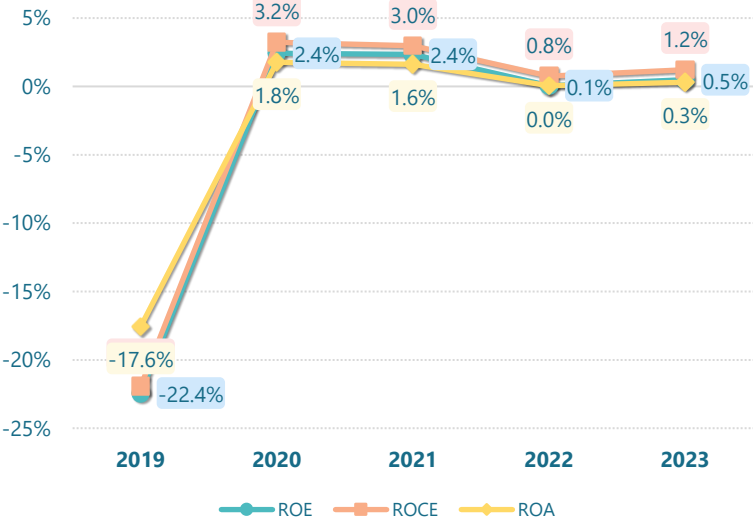
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



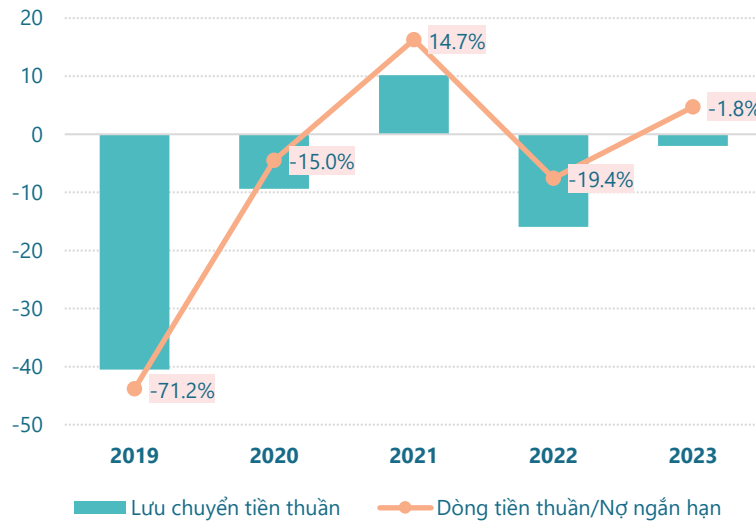
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



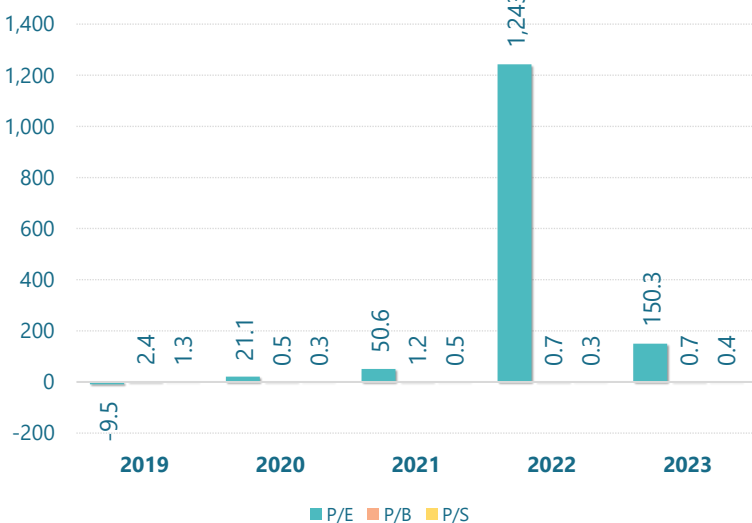
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)